

BÁO CÁO

Đánh giá bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018

Chuyên: Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tỉnh
Lưu hồ sơ số: tỉnh thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2018¹ như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Tổng thu NSNN từ kinh tế - xã hội (KTXH) 50.369 tỷ đồng, đạt 96% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 9% so với thực hiện năm 2017, trong đó:

- Thu nội địa: 35.356 tỷ đồng, đạt 90% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 8% so với thực hiện năm 2017.

- Thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu: 15.013 tỷ đồng, đạt 116% dự toán TTCP giao và 115% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 12% so với thực hiện năm 2017.

Năm 2018, tình hình kinh tế của địa phương tiếp tục ổn định và phát triển, các doanh nghiệp không ngừng nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh (SXKD) và tăng khả năng cạnh tranh, thị trường bất động sản những tháng đầu năm sôi động, các chính sách liên quan đến nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tác động tích cực đến nguồn thu từ đất và thuế bảo vệ môi trường (BVMT),... đã làm cho thu NSNN năm 2018 tăng khá so với thực hiện năm 2017 (tổng thu tăng 9%, trong đó thu nội địa tăng 8% so với năm 2017). Tuy nhiên, do dự toán thu NSNN năm 2018 Trung ương giao quá cao so với năm trước và khả năng thực hiện của địa phương nhất là đối với số thu nội địa (so với số thực hiện năm 2017, tổng thu mới tăng 14%, riêng thu nội địa tăng 21%) là nguyên nhân chính dẫn đến tổng thu NSNN từ KTXH năm 2018 trên địa bàn không hoàn thành dự toán được giao, cụ thể:

a) Đối với thu nội địa:

- Có 9/15 khoản thu đạt và vượt so với dự toán từ 8% - 183% gồm: các khoản thu đạt 100% dự toán là: lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân; các khoản thu vượt dự toán gồm: thuế BVMT (vượt 24%), thu cấp quyền khai thác khoáng sản (vượt 183%), thu xổ số kiến thiết (vượt 8%), thu khác ngân sách (vượt 17%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (vượt 47%), thu tiền sử dụng đất (vượt 71%), thu tiền cho thuê đất (vượt 128%).

*** Nguyên nhân:**

+ Thuế BVMT đạt cao do nguồn thu này chủ yếu là thu từ xăng dầu của Công ty Thanh Lễ, trong năm 2018 tình hình SXKD của Công ty gặp thuận lợi, sản lượng tiêu thụ xăng dầu hàng nhập khẩu và hàng trong nước đều tăng, vì vậy thuế BVMT đạt khá so với dự toán và tăng cao so với cùng kỳ.

+ Nguồn thu xổ số kiến thiết đạt khá cao so với dự toán do: định mức vé phát hành của đơn vị được phép tăng từ 8 triệu vé lên 9 triệu vé/ 1 kỳ (tăng 12,5%), tỷ lệ

¹ Số liệu tính đến ngày 17/6/2019.

vé tiêu thụ tăng so với cùng kỳ, bên cạnh đó trong năm phát sinh thêm hình thức xổ số tự chọn (từ tháng 02/2018).

+ Thu lệ phí trước bạ: dự toán năm 2018 giao tăng rất cao so với thực hiện năm 2017 (tăng 30%), tuy nhiên kết quả thực hiện năm 2018 đạt 100% so với dự toán do sản lượng tiêu thụ ô tô khá cao dẫn đến số thu lệ phí trước bạ ô tô cao (chiếm tỷ trọng 78% tổng thu, tăng 39% so với cùng kỳ), bên cạnh đó lệ phí trước bạ nhà, đất có tăng 6% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền sử dụng đất và thuê đất tăng cao so với dự toán do các nguyên nhân: tình hình chuyển nhượng bất động sản trong những tháng đầu năm khá sôi động; các hộ gia đình, cá nhân thanh toán nợ trước hạn để được hỗ trợ giảm trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp theo mức hỗ trợ 2%/năm theo Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; thu tiền thuê đất tăng cao do một số doanh nghiệp nộp tiền thuê đất một lần cho nhiều năm.

- Có 6/15 khoản thu chỉ đạt dự toán từ 13% - 87%: chủ yếu tập trung vào nhóm thu từ khu vực doanh nghiệp chiếm tỷ trọng rất lớn trong dự toán thu NSNN năm 2018, gồm: thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (đạt 13%); thu phí, lệ phí (đạt 70%); thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do địa phương quản lý (đạt 71%); thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (đạt 72%); thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (đạt 87%); thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (đạt 87%).

* Nguyên nhân:

+ Các khoản thu từ DNNN địa phương, khu vực vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài quốc doanh (chiếm tỷ trọng 66,5% tổng dự toán thu nội địa), đều tăng (8%) so với cùng kỳ nhưng không đạt dự toán do dự toán năm 2018 Trung ương (DTTW) giao tăng quá cao so với thực hiện năm 2017, cụ thể: thu từ khu vực DNNN địa phương DTTW giao 3.050 tỷ đồng (tăng 52% so với thực hiện năm 2017), thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài DTTW giao 14.030 tỷ đồng (tăng 50% so với thực hiện năm 2017), thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh DTTW giao 9.185 tỷ đồng (tăng 24% so với thực hiện năm 2017). Ngoài nguyên nhân chủ yếu nêu trên, nguồn thu từ các khu vực trên còn chịu ảnh hưởng do một số nguyên nhân sau: Công ty TNHH MTV dịch vụ Công nghiệp và Thuốc lá tổng doanh thu tiêu thụ giảm dẫn đến số thuế nộp giảm; một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất hàng hóa xuất khẩu nên chủ yếu được hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT), một số doanh nghiệp đầu tư mở rộng không được hoàn thuế nhưng được bù trừ vào số thuế GTGT phải nộp; một số doanh nghiệp có giá mua nguyên liệu đầu vào tăng, một số doanh nghiệp mua nguyên vật liệu dự trữ nên ảnh hưởng đến số thu thuế GTGT.

+ DNNN Trung ương: nguồn thu chủ lực của DNNN Trung ương chỉ tập trung vào một số đơn vị của ngành cao su, viễn thông, kính xây dựng và nhà máy sữa Việt Nam, tình hình hoạt động SXKD của các doanh nghiệp này trong năm 2018 có những yếu tố không thuận lợi làm ảnh hưởng đến nguồn thu như: ngành cao su sản lượng và giá bán đều giảm; một số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khác doanh thu giảm nên thuế TNDN giảm; Nhà máy Sữa Việt Nam thuế GTGT đầu vào phát sinh cao và do bù trừ thuế GTGT của dự án đầu tư nên làm cho thuế GTGT giảm so với cùng kỳ; Công ty Điện lực Bình Dương do Tổng công ty Điện lực phân bổ thuế GTGT đầu vào cao nên

đơn vị chẳng những không phát sinh số nộp thuế mà còn được khấu trừ thuế GTGT,...

+ Thu từ cổ tức, lợi nhuận sau thuế: đạt thấp do trong năm 2018 các doanh nghiệp hoàn thành công tác cổ phần hóa, số thu này không còn là thu lợi nhuận còn lại mà chuyển sang nộp cổ tức, nên phải chờ Đại hội cổ đông công bố tỷ lệ cổ tức được chia và phân chia cổ tức mới phát sinh số thu.

b) Đối với thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu:

Nguồn thu này vượt dự toán được giao do các nguyên nhân: cơ quan Hải quan đã triển khai các giải pháp thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương về làm thủ tục hải quan, đặc biệt quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp mới thành lập, đi vào hoạt động góp phần đáng kể số thu NSNN; Cùng với đó, tình hình nhập khẩu một số mặt hàng chủ lực có phát sinh số thu NSNN tăng cao như: máy móc thiết bị, Plastic và sản phẩm bằng Plastic, hóa chất hữu cơ,... và một số doanh nghiệp do mở rộng quy mô sản xuất, đơn hàng sản xuất gia tăng, dẫn đến kim ngạch tăng; số thu một số mặt hàng bia, rượu, phế liệu tăng so với cùng kỳ do các doanh nghiệp chuyển từ làm thủ tục tại thành phố Hồ Chí Minh về làm thủ tục tại Cảng Tổng hợp Bình Dương.

2. Chi cân đối ngân sách địa phương (NSDP)²

Tổng chi cân đối NSDP: 18.296 tỷ đồng, đạt 104% dự toán HĐND tỉnh thông qua³, tăng 22% so với thực hiện năm 2017.

- Chi đầu tư phát triển: 6.033 tỷ đồng, đạt 85% dự toán HĐND tỉnh, tăng 35% so với thực hiện năm 2017, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB): 5.955 tỷ đồng, đạt 85% dự toán HĐND tỉnh, tăng 38% so với thực hiện năm 2017.

- Chi thường xuyên: 9.128 tỷ đồng, đạt 93% dự toán HĐND tỉnh, tăng 16% so với thực hiện năm 2017.

- Chi chuyển nguồn: 3.135 tỷ đồng (trong đó: chi đầu tư XDCB là 2.723 tỷ đồng, chi thường xuyên là 412 tỷ đồng).

*** Đánh giá chung:**

a) Chi lĩnh vực XDCB cho khối lượng hoàn thành đủ điều kiện thanh toán trong năm đạt thấp (85%) so với dự toán, còn lại chủ yếu chuyển nguồn sang năm sau thực hiện, do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Các quy định về trình tự, thủ tục trong đầu tư công từ khâu chuẩn bị đầu tư đến thanh quyết toán công trình và quy trình, thủ tục thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng,... quy định chặt chẽ nhưng còn chồng chéo, phức tạp và mất nhiều thời gian, đặc biệt ở khâu chuẩn bị đầu tư;

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công về việc không được để xảy ra nợ đọng XDCB, do đó các chủ đầu tư chỉ triển khai thực hiện các công trình theo tiến độ vốn được bố trí, dẫn đến khi có một số công trình triển khai không đạt với kế hoạch được giao sẽ ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của cả tỉnh.

² Số liệu dự toán HĐND giao đã bao gồm số chuyển nguồn vốn đầu tư XDCB thuộc kế hoạch năm 2017 chuyển sang bố trí bổ sung vào kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 là 511 tỷ đồng.

³ Chi NSDP tăng cao so với dự toán chủ yếu do thực hiện chi chuyển nguồn vốn đầu tư XDCB từ năm 2018 sang 2019 theo Luật Đầu tư công.

- Công tác lập chủ trương đầu tư, lập dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán thực hiện chậm, kéo dài; Một số đơn vị tư vấn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm, dẫn đến phải điều chỉnh làm mất thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ khởi công, thi công và giải ngân dự án; Một số chủ đầu tư của các dự án nhỏ lẻ còn hạn chế về năng lực quản lý dự án đầu tư công, một số chủ đầu tư chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch, kiểm tra và đôn đốc đơn vị tư vấn, nhà thầu thực hiện hồ sơ theo quy định trước khi trình cơ quan thẩm định, dẫn đến còn nhiều sai sót, phải chỉnh sửa nhiều lần; chưa chủ động xây dựng tiến độ thực hiện kế hoạch làm cơ sở rà soát nắm chắc tiến độ thực hiện từng dự án, từ đó xác định nhu cầu sử dụng vốn không sát với tiến độ triển khai thực tế, gây khó khăn trong quản lý, điều hành kế hoạch vốn chung của tỉnh; Năng lực của một số nhà thầu thi công, cung cấp thiết bị còn hạn chế dẫn đến thời gian chuẩn bị và thi công kéo dài phải gia hạn thời gian thực hiện.

- Việc vận động người dân đồng thuận với chủ trương, đơn giá đền bù giải tỏa các dự án đầu tư công rất khó khăn, phức tạp và mất nhiều thời gian làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án và giải ngân của công trình.

b) Lĩnh vực chi thường xuyên:

Chi thường xuyên năm 2018 của tỉnh đạt khá so với dự toán được giao, cơ bản đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị. Chi thường xuyên thực hiện không đạt dự toán do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định⁴.

- Một số đơn vị đã ý thức cao trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí nên đã tiết giảm trong mua sắm, hạn chế và không mua sắm trang thiết bị đắt tiền, chưa cần thiết; không thực hiện các đề tài chưa cần thiết, trùng lặp, thiếu tính khả thi; tiết kiệm trong đầu thầu mua sắm;...

- Đến cuối năm 2018 một số nội dung chi không thực hiện kịp trong năm nhưng không thuộc đối tượng được chuyển nguồn sang năm 2019 phải hủy dự toán⁵, một số đơn vị sử dụng NSNN không hoàn thành dự toán được giao.

3. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu NSNN từ KTXH (thu nội địa): 14.777 tỷ đồng, đạt 103% so với dự toán⁶, tăng 16% so với thực hiện năm 2017.

- Tổng chi NSDP: 8.999 tỷ đồng, đạt 105% dự toán, tăng 25% so với thực hiện năm 2017. Trong đó, chi đầu tư XD CB thực hiện 1.748 tỷ đồng, đạt 129% dự toán⁷, tăng 46% so với thực hiện năm 2017.

⁴ Theo thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018: Số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 235 tỷ đồng.

⁵ Một số nội dung hủy dự toán lớn như: sự nghiệp kinh tế hủy 15 tỷ đồng; Sự nghiệp KHCN hủy 28 tỷ đồng, sự nghiệp GDĐT hủy 27 tỷ đồng; chi đảm bảo xã hội hủy 20 tỷ đồng; quản lý nhà nước hủy 49 tỷ đồng,...

⁶ Số thu của khối huyện đạt cao so với dự toán, nhất là thị xã Tân Uyên, các huyện Bắc Tân Uyên, Bàu Bàng, Dầu Tiếng chủ yếu do lĩnh vực mua, bán bất động sản đang sôi động dẫn đến số thu lệ phí trước bạ, thuế TNCN, thu tiền sử dụng đất tăng cao, bên cạnh đó phát sinh tiền thuê đất do các doanh nghiệp nộp 01 lần cho nhiều năm.

⁷ Chi đầu tư XD CB khối huyện tăng cao do các dự án tại huyện các dự án thường có quy mô nhỏ, không bị ảnh hưởng do vướng đền bù giải tỏa, ngoài ra huyện còn bổ sung thêm kế hoạch vốn từ nguồn kết dư ngân sách huyện, nguồn vốn huyện phân cấp cho cấp xã, dẫn đến giá trị giải ngân cao hơn dự toán của tỉnh giao.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 503 tỷ đồng, đạt 151% dự toán, bằng 100% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 572 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 133 tỷ đồng, đạt 159% dự toán).

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu NSNN từ KTXH 354 tỷ đồng, đạt 139% dự toán, tăng 13% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 571 tỷ đồng, đạt 102% dự toán, tăng 8% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 112 tỷ đồng, đạt 142% dự toán).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu NSNN từ KTXH 320 tỷ đồng, đạt 139% dự toán, tăng 50% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 913 tỷ đồng, đạt 112% dự toán, tăng 25% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 178 tỷ đồng, đạt 172% dự toán).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 1.744 tỷ đồng, đạt 117% dự toán, tăng 21% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 971 tỷ đồng, đạt 108% dự toán, tăng 8% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 157 tỷ đồng, đạt 163% dự toán).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu NSNN từ KTXH 2.991 tỷ đồng, đạt 106% dự toán, tăng 18% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.646 tỷ đồng, đạt 104% dự toán, tăng 24% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 306 tỷ đồng, đạt 146% dự toán).

- Thị xã Thuận An: tổng thu NSNN từ KTXH 3.727 tỷ đồng, đạt 103% dự toán, tăng 20% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.472 tỷ đồng, đạt 118% dự toán, tăng 73% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 374 tỷ đồng, đạt 149% dự toán).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu NSNN từ KTXH 1.745 tỷ đồng, đạt 95% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 809 tỷ đồng, đạt 99% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 133 tỷ đồng, đạt 129% dự toán).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu NSNN từ KTXH 253 tỷ đồng, đạt 93% dự toán, tăng 13% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 873 tỷ đồng, đạt 105% dự toán, tăng 21% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 161 tỷ đồng, đạt 173% dự toán).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu NSNN từ KTXH 3.140 tỷ đồng, đạt 89% dự toán, tăng 10% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.171 tỷ đồng, đạt 94% dự toán, tăng 34% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 194 tỷ đồng, đạt 58% dự toán⁸).

4. Một số giải pháp điều hành thu, chi ngân sách năm 2018:

Năm 2018, tỉnh Bình Dương gặp rất nhiều khó khăn trong điều hành dự toán thu, chi NSNN do: dự toán thu NSNN được Trung ương giao quá cao so với năm trước và khả năng thực hiện của địa phương, do vậy ngay từ đầu năm tỉnh đã xác định

⁸ Vốn đầu tư XD CB của thị xã Dĩ An năm 2018 giải ngân chậm chủ yếu do vướng giải tỏa, đền bù nên chậm bàn giao mặt bằng.

sẽ gặp rất nhiều khó khăn, khó hoàn thành được dự toán thu NSNN được giao, bên cạnh đó, nhu cầu chi trên tất cả các lĩnh vực đều tăng so với thực hiện năm 2017 nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH của địa phương. Nhằm cố gắng phấn đấu hoàn thành dự toán thu, chi NSNN với mức độ cao nhất, trong năm 2018, UBND tỉnh đã thường xuyên đề ra các giải pháp chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cùng với sự tham mưu kịp thời, tích cực của các ngành, các cấp có liên quan trong lĩnh vực tài chính – ngân sách đã giúp cho kết quả thu, chi NSNN năm 2018 đạt được kết quả khả quan. Các giải pháp cụ thể trong điều hành thu, chi NSNN đó là:

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp quản lý thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo đúng chế độ quy định. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu NSNN, đánh giá phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế; chủ động đôn đốc, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế từ đó tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu NSNN, có biện pháp chống thất thu thuế; kiên quyết xử phạt các trường hợp vi phạm. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ; có biện pháp cưỡng chế đối với các trường hợp phải cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật quản lý Thuế, ban hành đầy đủ 100% quyết định cưỡng chế đối với người nộp thuế phải cưỡng chế hoặc chuyển sang biện pháp tiếp theo; phối hợp với các ngân hàng xác minh thông tin tài khoản để áp dụng biện pháp trích tài khoản ngân hàng nộp NSNN.

- Tăng cường kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; Tăng cường công tác kiểm soát chi đảm bảo kịp thời, đúng chế độ quy định; tháo gỡ các vướng mắc đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán vốn đầu tư, giải quyết kịp thời không để tồn đọng hồ sơ thanh toán và quyết toán vốn đầu tư các dự án, công trình. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm trang thiết bị đắt tiền; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài,... Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên ngân sách địa phương đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 chưa phân bổ; Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công, tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách.

- Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả và sức cạnh tranh theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương, góp phần tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp phát triển, thúc đẩy tăng trưởng và tăng thu cho NSNN.

- Trong quá trình điều hành NSNN, căn cứ chỉ đạo của Trung ương, tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm triển khai thực hiện tốt công tác thu, chi NSNN như: UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 20/7/2018 về tăng cường các biện pháp quản lý thu NSNN năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, trong đó: chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong điều hành công tác thu NSNN và công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2018 theo chỉ tiêu Trung ương giao, đảm bảo cân đối NSDP, góp phần hoàn thành toàn diện các

chỉ tiêu phát triển KTXH năm 2018; các văn bản chỉ đạo trong việc triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách năm 2018 theo: tinh thần Công văn số 9737/BTC-NSNN ngày 14/8/2018, Công văn số 14060/BTC-NSNN ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính,... cơ quan Thuế, Hải quan tỉnh đã ban hành nhiều văn bản về đôn đốc thu NSNN, tăng cường các biện pháp thu NSNN năm 2018, giao chỉ tiêu thu NSNN cho các Phòng, Chi cục trực thuộc.

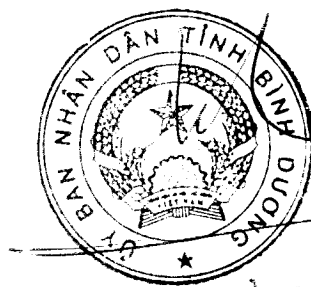
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ công chức; kiểm tra, giám sát và kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa xử lý kịp thời đối với các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo đánh giá bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh./. *!*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTQT tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở TC, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Tào, CV, TH;
- Lưu VT *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

D/C Tao

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1803 /STC-NS

Bình Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2019

V/v báo cáo đánh giá bổ sung
tình hình thực hiện thu, chi
NSNN năm 2018

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	12352
	24/6/19

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

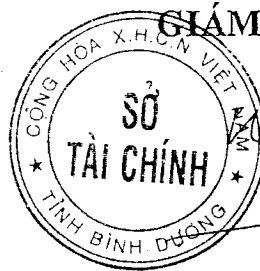
Thực hiện Thông báo số 98/TB-UBND ngày 24/5/2019 về Chương trình làm việc tháng 6/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh,

Sở Tài chính lập báo cáo đánh giá bổ sung về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 tham mưu UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh (Kèm dự thảo báo cáo của UBND tỉnh)

Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *nu*

- Như trên;
- Lưu: VT, NS.



Hà Văn Ut

BÁO CÁO

Đánh giá bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2018¹ như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

Tổng thu NSNN từ kinh tế - xã hội (KTXH) 50.369 tỷ đồng, đạt 96% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 9% so với thực hiện năm 2017, trong đó:

- Thu nội địa: 35.356 tỷ đồng, đạt 90% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 8% so với thực hiện năm 2017.

- Thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu: 15.013 tỷ đồng, đạt 116% dự toán TTCP giao và 115% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 12% so với thực hiện năm 2017.

Năm 2018, tình hình kinh tế của địa phương tiếp tục ổn định và phát triển, các doanh nghiệp không ngừng nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh (SXKD) và tăng khả năng cạnh tranh, thị trường bất động sản những tháng đầu năm sôi động, các chính sách liên quan đến nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tác động tích cực đến nguồn thu từ đất và thuế bảo vệ môi trường (BVMT),... đã làm cho thu NSNN năm 2018 tăng khá so với thực hiện năm 2017 (tổng thu tăng 9%, trong đó thu nội địa tăng 8% so với năm 2017). Tuy nhiên, do dự toán thu NSNN năm 2018 Trung ương giao quá cao so với năm trước và khả năng thực hiện của địa phương nhất là đối với số thu nội địa (so với số thực hiện năm 2017, tổng thu mới tăng 14%, riêng thu nội địa tăng 21%) là nguyên nhân chính dẫn đến tổng thu NSNN từ KTXH năm 2018 trên địa bàn không hoàn thành dự toán được giao, cụ thể:

a) Đối với thu nội địa:

- Có 9/15 khoản thu đạt và vượt so với dự toán từ 8% - 183% gồm: các khoản thu đạt 100% dự toán là: lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân; các khoản thu vượt dự toán gồm: thuế BVMT (vượt 24%), thu cấp quyền khai thác khoáng sản (vượt 183%), thu xổ số kiến thiết (vượt 8%), thu khác ngân sách (vượt 17%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (vượt 47%), thu tiền sử dụng đất (vượt 71%), thu tiền cho thuê đất (vượt 128%).

*** Nguyên nhân:**

+ Thuế BVMT đạt cao do nguồn thu này chủ yếu là thu từ xăng dầu của Công ty Thanh Lễ, trong năm 2018 tình hình SXKD của Công ty gặp thuận lợi, sản

¹ Số liệu tính đến ngày 17/6/2019.

lượng tiêu thụ xăng dầu hàng nhập khẩu và hàng trong nước đều tăng, vì vậy thuế BVMT đạt khá so với dự toán và tăng cao so với cùng kỳ.

+ Nguồn thu xổ số kiến thiết đạt khá cao so với dự toán do: định mức vé phát hành của đơn vị được phép tăng từ 8 triệu vé lên 9 triệu vé/ 1 kỳ (tăng 12,5%), tỷ lệ vé tiêu thụ tăng so với cùng kỳ, bên cạnh đó trong năm phát sinh thêm hình thức xổ số tự chọn (từ tháng 02/2018).

+ Thu lệ phí trước bạ: dự toán năm 2018 giao tăng rất cao so với thực hiện năm 2017 (tăng 30%), tuy nhiên kết quả thực hiện năm 2018 đạt 100% so với dự toán do sản lượng tiêu thụ ô tô khá cao dẫn đến số thu lệ phí trước bạ ô tô cao (chiếm tỷ trọng 78% tổng thu, tăng 39% so với cùng kỳ), bên cạnh đó lệ phí trước bạ nhà, đất có tăng 6% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền sử dụng đất và thuê đất tăng cao so với dự toán do các nguyên nhân: tình hình chuyển nhượng bất động sản trong những tháng đầu năm khá sôi động; các hộ gia đình, cá nhân thanh toán nợ trước hạn để được hỗ trợ giảm trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp theo mức hỗ trợ 2%/năm theo Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; thu tiền thuê đất tăng cao do một số doanh nghiệp nộp tiền thuê đất một lần cho nhiều năm.

- Có 6/15 khoản thu chỉ đạt dự toán từ 13% - 87%: chủ yếu tập trung vào nhóm thu từ khu vực doanh nghiệp chiếm tỷ trọng rất lớn trong dự toán thu NSNN năm 2018, gồm: thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (đạt 13%); thu phí, lệ phí (đạt 70%); thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do địa phương quản lý (đạt 71%); thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (đạt 72%); thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (đạt 87%); thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (đạt 87%).

* Nguyên nhân:

+ Các khoản thu từ DNNN địa phương, khu vực vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài quốc doanh (chiếm tỷ trọng 66,5% tổng dự toán thu nội địa), đều tăng (8%) so với cùng kỳ nhưng không đạt dự toán do dự toán năm 2018 Trung ương (DTTW) giao tăng quá cao so với thực hiện năm 2017, cụ thể: thu từ khu vực DNNN địa phương DTTW giao 3.050 tỷ đồng (tăng 52% so với thực hiện năm 2017), thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài DTTW giao 14.030 tỷ đồng (tăng 50% so với thực hiện năm 2017), thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh DTTW giao 9.185 tỷ đồng (tăng 24% so với thực hiện năm 2017). Ngoài nguyên nhân chủ yếu nêu trên, nguồn thu từ các khu vực trên còn chịu ảnh hưởng do một số nguyên nhân sau: Công ty TNHH MTV dịch vụ Công nghiệp và Thuốc lá tổng doanh thu tiêu thụ giảm dẫn đến số thuế nộp giảm; một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất hàng hóa xuất khẩu nên chủ yếu được hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT), một số doanh nghiệp đầu tư mở rộng không được hoàn thuế nhưng được bù trừ vào số thuế GTGT phải nộp; một số doanh nghiệp có giá mua nguyên liệu đầu vào tăng, một số doanh nghiệp mua nguyên vật liệu dự trữ nên ảnh hưởng đến số thu thuế GTGT.

+ DNNN Trung ương: nguồn thu chủ lực của DNNN Trung ương chỉ tập trung vào một số đơn vị của ngành cao su, viễn thông, kính xây dựng và nhà

máy sữa Việt Nam, tình hình hoạt động SXKD của các doanh nghiệp này trong năm 2018 có những yếu tố không thuận lợi làm ảnh hưởng đến nguồn thu như: ngành cao su sản lượng và giá bán đều giảm; một số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khác doanh thu giảm nên thuế TNDN giảm; Nhà máy Sữa Việt Nam thuế GTGT đầu vào phát sinh cao và do bù trừ thuế GTGT của dự án đầu tư nên làm cho thuế GTGT giảm so với cùng kỳ; Công ty Điện lực Bình Dương do Tổng công ty Điện lực phân bổ thuế GTGT đầu vào cao nên đơn vị chẳng những không phát sinh số nộp thuế mà còn được khấu trừ thuế GTGT,...

+ Thu từ cổ tức, lợi nhuận sau thuế: đạt thấp do trong năm 2018 các doanh nghiệp hoàn thành công tác cổ phần hóa, số thu này không còn là thu lợi nhuận còn lại mà chuyển sang nộp cổ tức, nên phải chờ Đại hội cổ đông công bố tỷ lệ cổ tức được chia và phân chia cổ tức mới phát sinh số thu.

b) Đối với thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu:

Nguồn thu này vượt dự toán được giao do các nguyên nhân: cơ quan Hải quan đã triển khai các giải pháp thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương về làm thủ tục hải quan, đặc biệt quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp mới thành lập, đi vào hoạt động góp phần đáng kể số thu NSNN; Cùng với đó, tình hình nhập khẩu một số mặt hàng chủ lực có phát sinh số thu NSNN tăng cao như: máy móc thiết bị, Plastic và sản phẩm bằng Plastic, hóa chất hữu cơ,... và một số doanh nghiệp do mở rộng quy mô sản xuất, đơn hàng sản xuất gia tăng, dẫn đến kim ngạch tăng; số thu một số mặt hàng bia, rượu, phế liệu tăng so với cùng kỳ do các doanh nghiệp chuyển từ làm thủ tục tại thành phố Hồ Chí Minh về làm thủ tục tại Cảng Tổng hợp Bình Dương.

2. Chi cân đối ngân sách địa phương (NSDP)²

Tổng chi cân đối NSDP: 18.296 tỷ đồng, đạt 104% dự toán HĐND tỉnh thông qua³, tăng 22% so với thực hiện năm 2017.

- Chi đầu tư phát triển: 6.033 tỷ đồng, đạt 85% dự toán HĐND tỉnh, tăng 35% so với thực hiện năm 2017, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB): 5.955 tỷ đồng, đạt 85% dự toán HĐND tỉnh, tăng 38% so với thực hiện năm 2017.

- Chi thường xuyên: 9.128 tỷ đồng, đạt 93% dự toán HĐND tỉnh, tăng 16% so với thực hiện năm 2017.

- Chi chuyển nguồn: 3.135 tỷ đồng (trong đó: chi đầu tư XDCB là 2.723 tỷ đồng, chi thường xuyên là 412 tỷ đồng).

*** Đánh giá chung:**

a) Chi lĩnh vực XDCB cho khối lượng hoàn thành đủ điều kiện thanh toán trong năm đạt thấp (85%) so với dự toán, còn lại chủ yếu chuyển nguồn sang năm sau thực hiện, do các nguyên nhân chủ yếu sau:

² Số liệu dự toán HĐND giao đã bao gồm số chuyển nguồn vốn đầu tư XDCB thuộc kế hoạch năm 2017 chuyển sang bố trí bổ sung vào kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 là 511 tỷ đồng.

³ Chi NSDP tăng cao so với dự toán chủ yếu do thực hiện chi chuyển nguồn vốn đầu tư XDCB từ năm 2018 sang 2019 theo Luật Đầu tư công.

- Các quy định về trình tự, thủ tục trong đầu tư công từ khâu chuẩn bị đầu tư đến thanh quyết toán công trình và quy trình, thủ tục thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng,... quy định chặt chẽ nhưng còn chồng chéo, phức tạp và mất nhiều thời gian, đặc biệt ở khâu chuẩn bị đầu tư;

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công về việc không được để xảy ra nợ đọng XDCB, do đó các chủ đầu tư chỉ triển khai thực hiện các công trình theo tiến độ vốn được bố trí, dẫn đến khi có một số công trình triển khai không đạt với kế hoạch được giao sẽ ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của cả tỉnh.

- Công tác lập chủ trương đầu tư, lập dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán thực hiện chậm, kéo dài; Một số đơn vị tư vấn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm, dẫn đến phải điều chỉnh làm mất thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ khởi công, thi công và giải ngân dự án; Một số chủ đầu tư của các dự án nhỏ lẻ còn hạn chế về năng lực quản lý dự án đầu tư công, một số chủ đầu tư chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch, kiểm tra và đôn đốc đơn vị tư vấn, nhà thầu thực hiện hồ sơ theo quy định trước khi trình cơ quan thẩm định, dẫn đến còn nhiều sai sót, phải chỉnh sửa nhiều lần; chưa chủ động xây dựng tiến độ thực hiện kế hoạch làm cơ sở rà soát nắm chắc tiến độ thực hiện từng dự án, từ đó xác định nhu cầu sử dụng vốn không sát với tiến độ triển khai thực tế, gây khó khăn trong quản lý, điều hành kế hoạch vốn chung của tỉnh; Năng lực của một số nhà thầu thi công, cung cấp thiết bị còn hạn chế dẫn đến thời gian chuẩn bị và thi công kéo dài phải gia hạn thời gian thực hiện.

- Việc vận động người dân đồng thuận với chủ trương, đơn giá đền bù giải tỏa các dự án đầu tư công rất khó khăn, phức tạp và mất nhiều thời gian làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án và giải ngân của công trình.

b) Lĩnh vực chi thường xuyên:

Chi thường xuyên năm 2018 của tỉnh đạt khá so với dự toán được giao, cơ bản đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị. Chi thường xuyên thực hiện không đạt dự toán do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định⁴.

- Một số đơn vị đã ý thức cao trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí nên đã tiết giảm trong mua sắm, hạn chế và không mua sắm trang thiết bị đắt tiền, chưa cần thiết; không thực hiện các đề tài chưa cần thiết, trùng lặp, thiếu tính khả thi; tiết kiệm trong đầu thầu mua sắm;...

- Đến cuối năm 2018 một số nội dung chi không thực hiện kịp trong năm nhưng không thuộc đối tượng được chuyển nguồn sang năm 2019 phải hủy dự toán⁵, một số đơn vị sử dụng NSNN không hoàn thành dự toán được giao.

⁴ Theo thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018: số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 235 tỷ đồng.

⁵ Một số nội dung hủy dự toán lớn như: sự nghiệp kinh tế hủy 15 tỷ đồng; sự nghiệp KHCN hủy 28 tỷ đồng; sự nghiệp GDĐT hủy 27 tỷ đồng; chi đảm bảo xã hội hủy 20 tỷ đồng; quản lý nhà nước hủy 49 tỷ đồng,...

3. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu NSNN từ KTXH (thu nội địa): 14.777 tỷ đồng, đạt 103% so với dự toán⁶, tăng 16% so với thực hiện năm 2017.

- Tổng chi NSDP: 8.999 tỷ đồng, đạt 105% dự toán, tăng 25% so với thực hiện năm 2017. Trong đó, chi đầu tư XD CB thực hiện 1.748 tỷ đồng, đạt 129% dự toán⁷, tăng 46% so với thực hiện năm 2017.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 503 tỷ đồng, đạt 151% dự toán, bằng 100% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 572 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 133 tỷ đồng, đạt 159% dự toán).

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu NSNN từ KTXH 354 tỷ đồng, đạt 139% dự toán, tăng 13% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 571 tỷ đồng, đạt 102% dự toán, tăng 8% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 112 tỷ đồng, đạt 142% dự toán).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu NSNN từ KTXH 320 tỷ đồng, đạt 139% dự toán, tăng 50% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 913 tỷ đồng, đạt 112% dự toán, tăng 25% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 178 tỷ đồng, đạt 172% dự toán).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu NSNN từ KTXH 1.744 tỷ đồng, đạt 117% dự toán, tăng 21% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 971 tỷ đồng, đạt 108% dự toán, tăng 8% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB thực hiện 157 tỷ đồng, đạt 163% dự toán).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu NSNN từ KTXH 2.991 tỷ đồng, đạt 106% dự toán, tăng 18% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.646 tỷ đồng, đạt 104% dự toán, tăng 24% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 306 tỷ đồng, đạt 146% dự toán).

- Thị xã Thuận An: tổng thu NSNN từ KTXH 3.727 tỷ đồng, đạt 103% dự toán, tăng 20% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.472 tỷ đồng, đạt 118% dự toán, tăng 73% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XD CB 374 tỷ đồng, đạt 149% dự toán).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu NSNN từ KTXH 1.745 tỷ đồng, đạt 95% dự toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 809 tỷ đồng, đạt 99% dự

⁶ Số thu của khối huyện đạt cao so với dự toán, nhất là thị xã Tân Uyên, các huyện Bắc Tân Uyên, Bàu Bàng, Dầu Tiếng chủ yếu do lĩnh vực mua, bán bất động sản đang sôi động dẫn đến số thu lệ phí trước bạ, thuế TNCN, thu tiền sử dụng đất tăng cao, bên cạnh đó phát sinh tiền thuê đất do các doanh nghiệp nộp 01 lần cho nhiều năm.

⁷ Chi đầu tư XD CB khối huyện tăng cao do các dự án tại huyện các dự án thường có quy mô nhỏ, không bị ảnh hưởng do vướng đền bù giải tỏa, ngoài ra huyện còn bổ sung thêm kế hoạch vốn từ nguồn kết dư ngân sách huyện, nguồn vốn huyện phân cấp cho cấp xã, dẫn đến giá trị giải ngân cao hơn dự toán của tỉnh giao.

toán, tăng 12% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XDCCB thực hiện 133 tỷ đồng, đạt 129% dự toán).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu NSNN từ KTXH 253 tỷ đồng, đạt 93% dự toán, tăng 13% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 873 tỷ đồng, đạt 105% dự toán, tăng 21% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XDCCB thực hiện 161 tỷ đồng, đạt 173% dự toán).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu NSNN từ KTXH 3.140 tỷ đồng, đạt 89% dự toán, tăng 10% so với thực hiện năm 2017; tổng chi NSDP 1.171 tỷ đồng, đạt 94% dự toán, tăng 34% so với thực hiện năm 2017 (trong đó chi đầu tư XDCCB 194 tỷ đồng, đạt 58% dự toán⁸).

4. Một số giải pháp điều hành thu, chi ngân sách năm 2018:

Năm 2018, tỉnh Bình Dương gặp rất nhiều khó khăn trong điều hành dự toán thu, chi NSNN do: dự toán thu NSNN được Trung ương giao quá cao so với năm trước và khả năng thực hiện của địa phương, do vậy ngay từ đầu năm tỉnh đã xác định sẽ gặp rất nhiều khó khăn, khó hoàn thành được dự toán thu NSNN được giao, bên cạnh đó, nhu cầu chi trên tất cả các lĩnh vực đều tăng so với thực hiện năm 2017 nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH của địa phương. Nhằm cố gắng phân đầu hoàn thành dự toán thu, chi NSNN với mức độ cao nhất, trong năm 2018, UBND tỉnh đã thường xuyên đề ra các giải pháp chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cùng với sự tham mưu kịp thời, tích cực của các ngành, các cấp có liên quan trong lĩnh vực tài chính – ngân sách đã giúp cho kết quả thu, chi NSNN năm 2018 đạt được kết quả khả quan. Các giải pháp cụ thể trong điều hành thu, chi NSNN đó là:

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp quản lý thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo đúng chế độ quy định. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu NSNN, đánh giá phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế; chủ động đôn đốc, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế từ đó tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu NSNN, có biện pháp chống thất thu thuế; kiên quyết xử phạt các trường hợp vi phạm. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ; có biện pháp cưỡng chế đối với các trường hợp phải cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật quản lý Thuế, ban hành đầy đủ 100% quyết định cưỡng chế đối với người nộp thuế phải cưỡng chế hoặc chuyển sang biện pháp tiếp theo; phối hợp với các ngân hàng xác minh thông tin tài khoản để áp dụng biện pháp trích tài khoản ngân hàng nộp NSNN.

- Tăng cường kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; Tăng cường công tác kiểm soát chi đảm bảo kịp thời, đúng chế độ quy định; tháo gỡ các vướng mắc đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán vốn đầu tư, giải quyết kịp thời không để tồn đọng hồ sơ thanh toán và quyết toán vốn đầu tư các dự án, công trình. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế mua sắm trang thiết bị đắt tiền; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài,... Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên ngân sách

⁸ Vốn đầu tư XDCCB của thị xã Dĩ An năm 2018 giải ngân chậm chủ yếu do vướng giải tỏa, đền bù nên chậm bàn giao mặt bằng.

địa phương đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2018 chưa phân bổ; Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công, tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách.

- Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả và sức cạnh tranh theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương, góp phần tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp phát triển, thúc đẩy tăng trưởng và tăng thu cho NSNN.

- Trong quá trình điều hành NSNN, căn cứ chỉ đạo của Trung ương, tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm triển khai thực hiện tốt công tác thu, chi NSNN như: UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 20/7/2018 về tăng cường các biện pháp quản lý thu NSNN năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, trong đó: chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong điều hành công tác thu NSNN và công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2018 theo chỉ tiêu Trung ương giao, đảm bảo cân đối NSDP, góp phần hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu phát triển KTXH năm 2018; các văn bản chỉ đạo trong việc triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách năm 2018 theo: tinh thần Công văn số 9737/BTC-NSNN ngày 14/8/2018, Công văn số 14060/BTC-NSNN ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính,... cơ quan Thuế, Hải quan tỉnh đã ban hành nhiều văn bản về đôn đốc thu NSNN, tăng cường các biện pháp thu NSNN năm 2018, giao chỉ tiêu thu NSNN cho các Phòng, Chi cục trực thuộc.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ công chức; kiểm tra, giám sát và kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa xử lý kịp thời đối với các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo đánh giá bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2018, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTQT tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở TC, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CV, TH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**